

Biểu 3
TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ

Tháng 7 năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2023			Năm 2022		Tỷ lệ %			
			Thực hiện tháng trước	Ước tính tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Thực hiện tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Ước tính tháng báo cáo so với tháng trước	Cộng dồn từ đầu năm so với kế hoạch năm	Ước tính tháng báo cáo so với thực hiện tháng cùng kỳ năm trước	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước
I	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	108,000	7,484	7,414	53,312	7,011	44,090	99.06	49.36	105.74	120.92
1	Bán lẻ hàng hóa		6,417	6,350	45,853	6,009	37,993			105.67	120.69
2	Dịch vụ lưu trú		9	8	59	6	34			130.31	174.01
3	Dịch vụ ăn uống		577	591	4,072	424	2,513			139.26	162.04
4	Dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ vụ du lịch		4	4	30	4	12			111.81	253.40
5	Dịch vụ khác		477	460	3,299	567	3,539			81.14	93.21